TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2020/QĐST-HNGĐ	*Lệ Thủy, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/*v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Diệu Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Ông Dương Đại Phong- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2020/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;*

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.
- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 09/7/2020 và bản tự khai đề ngày 09/7/2020, người yêu cầu là chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T đều có chung ý kiến trình bày: Anh, chị đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 26/7/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng một năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Chị H và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T đều thống nhất trình bày: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Ngọc Kim Ng, sinh ngày 26/01/2019; anh, chị thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc Kim Ng cho chị

H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh T cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T đều thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T thỏa thuận giao cho chị H chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Thư ký đảm bảo theo quy định của pháp luật;

- Sau khi thụ lý, Thẩm phán đã tiến hành lập hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật, gửi thông báo thụ lý việc dân sự cho người yêu cầu và Viện kiểm sát cùng cấp, ra quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, các Điều 366, 369, 370, 396 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 55, 81, 82, 83 luật Hôn nhân gia đình, nhận thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T là có sơ sở, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy chấp nhận đơn yêu cầu trên của chị H và anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt theo các nội dung anh, chị đã trình bày tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại bản tự khai. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ và tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt chị H và anh T là phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 26/7/2018. Theo thừa nhận của chị H và anh T tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thì trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Vì vậy hôn nhân của chị H và anh T không hạnh phúc.

[3] Xét mục đích hôn nhân của vợ chồng chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T không đạt được, tình cảm vợ chồng giữa thực sự đã hết; anh, chị cùng có yêu cầu ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn

giữa chị H và anh T là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T thỏa thuận giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Kim Ng, sinh ngày 26/01/2019; anh T cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét yêu cầu công nhận về nuôi con chung trên là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H và anh T.

[5] Về tài sản chung: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T đều thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T thỏa thuận chị H chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371 và Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T.

1.1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T.

1.2. Công nhận sự thỏa thuận nuôi con giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T:

Giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Kim Ng, sinh ngày 26/01/2019; anh T cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc T thừa nhận không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Bùi Thị H phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự số tiền 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0006103 ngày 09/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Chị Bùi Thị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>*:*
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã H(Nơi ĐKKH để ghi vào sổ Hộ tịch)
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải